

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÚK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 53/2022/DS-ST

Ngày: 29/9/2022

V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Tín.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tư Thế;

2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/20202119/TLST-DS ngày 25/4/2022 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-DS ngày 31/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐST-DS ngày 19/9/2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Phạm Tiến C, bà Nguyễn Thị Kim Y; Địa chỉ: Buôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Y S Kpă, bà H S Niê. Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y trình bày:** Do chỗ quen biết nên ngày 03/01/2020 ông Y S Kpă, bà H S Niê có nợ tiền của vợ chồng tôi số tiền 157.335.000 đồng, hẹn cuối năm 2020 trả, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng. Đến nay đã quá hạn nhưng ông Y S

Kpă, bà H S Niê không trả nợ cho vợ chồng tôi. Nay vợ chồng tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả cho vợ chồng tôi tổng số tiền 223.471.000 đồng; Trong đó: Nợ gốc là 157.335.000 đồng, nợ lãi là 66.136.000 đồng (lãi suất 1,6%/tháng, tính từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/4/2022) và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả nợ xong. Tại phiên tòa, tôi xin thay đổi yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật.

- **Nguyên đơn ông Phạm Tiến Cường trình bày:** Vợ chồng tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả cho vợ chồng tôi tổng số tiền 223.471.000 đồng; Trong đó: Nợ gốc là 157.335.000 đồng, nợ lãi là 66.136.000 đồng (lãi suất 1,6%/tháng, tính từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/4/2022) và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả nợ xong. Tại phiên tòa, tôi xin thay đổi yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật.

- **Bị đơn bà H S Niê trình bày:** Vợ chồng tôi có quen biết với ông Phạm Tiến Cường, bà Nguyễn Thị Kim Y. Trước đây tôi không nhớ chính xác ngày tháng năm có vay tiền của ông Cường, bà Yến; số tiền nợ là khoảng 135.000.000 đồng; sau đó, ông C, bà Y đến nhà tôi lấy cà phê của vợ chồng tôi; một lần lấy 08 bao nhân cà phê vào tháng 12/2019, một lần lấy khoảng 140 bao cà phê vò, loại bao U rê, NPK ở sân nhà tôi tháng 12/2019; sau đó lấy thêm 03 bao nhân cà phê vào năm 2021; số nợ còn lại bao nhiêu thì tôi không biết, vì chưa tính toán lại. Khi lấy 140 bao cà vò cà phê thì có sự chứng kiến của nhiều người dân, ở trong buôn, có cả công an xã, do bà hội phụ nữ thôn gọi giùm. Cuối năm 2021 ông C vào nhà nói là cho khoan nợ 100.000.000 đồng, trả 10 năm, nhưng có thì trả hàng năm mỗi năm một ít. Vợ chồng tôi không ký bất kỳ giấy nợ nào với ông C, bà Y năm 2020, chỉ nhớ là ký giấy khoan nợ vào năm 2021, số tiền 100.000.000 đồng. Giấy nợ ngày 03/1/2020 không phải là chữ ký của vợ chồng tôi. Nay ông C, bà Y kiện vợ chồng tôi thì vợ chồng tôi chỉ đồng ý trả cho bà Y, ông C số tiền 100.000.000 đồng nhưng xin trả dần.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk phát biểu ý kiến:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả cho ông Phạm Tiến C, bà

Nguyễn Thị Kim Y số nợ là 157.335.000 đồng và nợ lãi theo quy định tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2022.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:** Đây là quan hệ pháp luật hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2] Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn ông Y S Kpă, bà H S Niê vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[3] Về nội dung tranh chấp:** Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông C, bà Y về việc yêu cầu ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả số tiền nợ gốc là 157.335.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo Giấy đề ngày 03/01/2020 thể hiện nội dung ông Y S Kpă, bà H S Niê có nợ của ông C, bà Y số tiền 157.335.000 đồng; Tại Kết luận giám định số 791/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận chữ viết, chữ ký dưới mục “Người nợ” đúng là chữ viết, chữ ký của ông Y S Kpă, bà H S Niê. Quá trình giải quyết vụ án, ông Y S Kpă, bà H S Niê cũng thừa nhận có nợ ông C, bà Y số tiền 135.000.000 đồng; Tuy nhiên đã trả được một phần còn nợ lại 100.000.000 đồng, nên ông Y S Kpă, bà H S Niê chỉ đồng ý trả cho ông C, bà Y số tiền 100.000.000 đồng nhưng xin trả dần. Tuy nhiên, ông Y S Kpă, bà H S Niê không đưa ra được tài liệu nào chứng minh việc trả nợ nên không có cơ sở để xem xét.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C, bà Y, buộc ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả cho ông Cường, bà Y số nợ gốc 157.335.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 288, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015.

Về yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử xét thấy: Giấy nợ ngày 03/01/2020 không thể hiện việc thỏa thuận lãi, không thể hiện thời hạn trả nên việc tính lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 trên số tiền chậm trả kể từ ngày nộp đơn khởi kiện, cụ thể: 10%/năm kể từ ngày 18/4/2022 cho đến ngày xét xử ngày 29/9/2022; lãi được tính cụ thể như sau: 157.335.000 đồng x 10%/năm x 05 tháng 11

ngày = 7.036.000 đồng. Cần buộc ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả số tiền lãi 7.036.000 đồng cho ông C, bà Y là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 5 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Như vậy, tổng số tiền nợ gốc và lãi cần buộc ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả cho ông C, bà Y tính đến ngày xét xử 29/9/2022 là: 157.335.000 đồng + 7.036.000 đồng = 164.371.000 đồng.

**[4] Về chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký:** Do kết quả giám định chữ ký thể hiện chữ ký là của ông Y S Kpă, bà H S Niê nên ông Y S Kpă, bà H S Niê phải chịu 6.000.000 đồng chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký. Do ông C, bà Y đã tạm ứng nên ông Y S Kpă, bà H S Niê phải hoàn trả cho ông C, bà Y số tiền 6.000.000 đồng.

**[5] Về án phí:** Bị đơn ông Y S Kpă, bà H S Niê phải chịu số tiền (164.371.000 đồng x 5%) 8.218.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông C, bà Y số tiền 5.578.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là phù hợp với quy định tại Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng:

- Điều 288, khoản 2 Điều 357, Điều 463, khoản 1, khoản 5 Điều 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Tiến C, bà Nguyễn Thị Kim Y.**

Buộc bị đơn ông Y S Kpă, bà H S Niê phải trả cho ông Phạm Tiến C, bà Nguyễn Thị Kim Y tổng số 164.371.000 đồng; Trong đó: Nợ gốc 157.335.000 đồng, nợ lãi 7.036.000 đồng (lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2022).

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

2. Về chi phí giám định chữ viết, chữ ký: Ông Y S Kpă, bà H S Niê phải chịu 6.000.000 đồng chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký. Do ông Phạm Tiến C, bà Nguyễn Thị Kim Y đã tạm ứng nên ông Y S Kpă, bà H S Niê phải hoàn trả cho ông Phạm Tiến C, bà Nguyễn Thị Kim Y số tiền 6.000.000 đồng.

### 3. Về án phí:

Bị đơn ông Y S Kpă, bà H S Niê phải chịu số tiền 8.218.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn ông Phạm Tiến C, bà Nguyễn Thị Kim Y số tiền 5.587.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 60AA/2021/008607 ngày 21/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Văn Tín**